

Số: 95/2023/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 17 tháng 03 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH4 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào đơn yêu cầu giải quyết thuận tình ly hôn đề ngày 22/02/2023 của anh Nguyễn Thanh S và chị Nguyễn Thị Tuyết E.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 128/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 03 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: anh Nguyễn Thanh S, sinh năm: 1981

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre

Người yêu cầu: chị Nguyễn Thị Tuyết E, sinh năm: 1979

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 22/02/2023 của chị Nguyễn Thị Tuyết E và anh Nguyễn Thanh S, anh chị cùng trình bày:

Anh S và chị E tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre vào năm 2020. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị sống hạnh phúc được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau. Cả hai đã sống ly thân được hơn 01 năm. Nay anh chị đều xác định đã không còn tình cảm, mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục chung sống nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị thuận tình ly hôn. Chị E và anh S không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

Về con chung: Hai bên thỏa thuận để chị E được nuôi 02 con chung là Nguyễn Bảo V, sinh ngày 15/12/2005 và Nguyễn Ngọc Xuân M, sinh ngày 19/02/2007; anh S không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 09/3/2023), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Tuyết E và anh Nguyễn Thanh S thuận tình ly hôn. Chị E và anh S không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

- *Về con chung:* Hai bên thỏa thuận chị Nguyễn Thị Tuyết E được nuôi 02 con chung là Nguyễn Bảo V, sinh ngày 15/12/2005 và Nguyễn Ngọc Xuân M, sinh ngày 19/02/2007; Ghi nhận chị Tuyết E không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền ngăn cản. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, cha, mẹ có thể thỏa thuận việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, phương thức cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Anh S và chị E thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- *Về nợ chung:* Anh S và chị E thống nhất khai không có, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2. *Lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm* là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Chị Nguyễn Thị Tuyết E và anh Nguyễn Thanh S mỗi người phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà anh S, chị E đã tự nguyện nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010916 ngày 03/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre. Chị E và anh S đã nộp lệ phí xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS;
- UBND xã Hữu Định;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Thị Ánh